

Bản án số: 17/2018/HSST

Ngày: 24/5/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN - TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà : Ông Bùi Trung Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh

Ông Trần Văn Hà

-Thư ký phiên toà: Ông Phan Thanh Tùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Mai Thị Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2018/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2018/QĐXXST-HS ngày 09/5/2018 đối với bị cáo: Trịnh Văn Th – sinh năm 1999; Sinh trú quán: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 8/12. Dân tộc : Kinh. Quốc tịch : Việt Nam. Tôn giáo : Không. Con ông Trịnh Văn T – sinh năm 1973 và bà Mai Thị D – sinh năm 1976, Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/02/2018, có mặt.

- Người làm chứng: 1/Phan Thanh S - sinh năm 1961.

Địa chỉ: xóm 1, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,(vắng mặt).

2/Hỏa Văn T – sinh năm 1991

Địa chỉ: xóm 2, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,(vắng mặt).

3/Trịnh Văn T – sinh năm 1973.

Địa chỉ: xóm 4, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa,(có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/02/2018, Trịnh Văn Th đi xe máy lên thị trấn L- huyện H mua 01 gói heroine của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Sau khi mua được ma túy Th mang về nghĩa trang xã N chia ra 05 gói nhỏ. Khoảng 10giờ 45 phút cùng ngày Mai Văn Th ở xã N, huyện N gọi điện thoại hỏi Th để mua 02 gói ma túy(mỗi gói 100.000đ). Th đồng ý và hẹn Th đến ngã ba xã N đi N và N để nhận ma túy. khoảng 15 phút sau Th đi xe máy DEAHAN – BKS 35N8-6125 đến điểm hẹn, Th đưa cho Th 02 gói ma túy và Th đưa cho Th 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) thì bị Công an huyện N bắt quả tang cùng tang vật gồm: Thu giữ trên người Th 01 túi ni lông y tế màu trắng đựng 03 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục vụn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu vàng nhạt đã qua sử dụng; 01 xe máy DEAHAN – BKS 35N8-6125 đã qua sử dụng; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ Novocain chưa sử dụng; 200.000đ tiền Việt Nam gồm 01 tờ tiền mệnh giá:100.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá: 50.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá: 20.000đ và 03 tờ tiền mệnh giá:10.000đ. Thu giữ trên người Mai Văn Th 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục vụn(còn 01 gói ma túy khi bị bắt giữ Th vùng vẫy làm rơi không thu giữ được). Công an huyện N đã niêm phong chất màu trắng dạng cục vụn thu giữ của Th và Th theo luật định.

Vào hồi 15giờ ngày 27/02/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện N khám xét khẩn cấp nơi ở của Trịnh Văn Th nhưng không phát hiện thu giữ được gì.

Kết luận giám định số 542/MT-PC45 ngày 02/3/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất màu trắng đựng trong phong bì niêm phong ký hiệu M1(thu trên người Mai Văn Th) là ma túy có khối lượng 0,023g loại heroine và gửi mẫu sau giám định là 0,014g heroine; chất màu trắng trong phong bì niêm phong ký hiệu M2(thu trên người Trịnh Văn Th) là ma túy có khối lượng là 0,071g loại heroine và hoàn lại mẫu giám định là 0,056g heroine.

Chiếc xe mô tô nhãn hiệu DEAHAN – BKS 35N8-6125 mà Th điều khiển đi bán ma túy cho Th là của ông Trịnh Văn T(bố của Th). Th lấy xe đi ông T không biết, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện N đã trả lại cho ông T; và chiếc điện thoại di động Viettel màu đen thu giữ của Th, nhưng chiếc điện thoại này Th không dùng để liên lạc mua bán ma túy. Vì vậy, Cơ quan CSĐT đã trả lại cho Th thông qua ông T(bố đẻ của Th).

Số vật chứng còn lại: 0,070g heroine hoàn lại sau giám định; 01 điện thoại SAM SUNG màu vàng nhạt đã qua sử dụng Th đã dùng liên lạc với Th để bán

ma túy; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ novocain 3% chưa sử dụng và 200.000đ thu giữ của Th đang được bảo quản chờ xử lý.

Từ những hành vi trên Cáo trạng số: 17/CT-VKSNS-MT ngày 26/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện N đã truy tố bị cáo Trịnh Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự 2015. Tại phiên tòa đại diện VKSND huyện N giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Trịnh Văn Th từ 24 tháng đến 30 tháng tù, về vật chứng vụ án xử lý theo qui định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Trịnh Văn Th đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. đối chiếu lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, với lời khai tại phiên tòa và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Sáng ngày 27/02/2018, Trịnh Văn Th đi mua 01 gói heroine của 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên và địa chỉ. Đến 10giờ 45 phút cùng ngày Th đã bán cho Mai Văn Th ở xã N, huyện N 02 gói ma túy(mỗi gói 100.000đ) thì bị Công an huyện N bắt quả tang cùng tang vật. Thu giữ trên người Th 03 gói giấy nhỏ màu trắng bên trong chứa chất màu trắng dạng cục vụn; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại nhãn hiệu Sam Sung màu vàng nhạt đã qua sử dụng; 01 xe máy DEAHAN – BKS 35N8-6125 đã qua sử dụng; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ Novocain chưa sử dụng; 200.000đ tiền Việt Nam. Thu giữ trên người Mai Văn Th 01 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục vụn.

Như vậy, hành vi mang 02 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất màu trắng dạng cục vụn, kết luận giám định là heroine để bán cho Th. Có đủ cơ sở kết luận Trịnh Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

[2] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng. Ma túy là hiểm họa đối với loài người, Nhà nước đã có nhiều chủ trương, biện pháp răn đe và xử lý nghiêm đối với những người phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý về ma túy của Nhà nước, gây rối trật tự công cộng, trật tự xã hội trên địa bàn khu dân cư, đến sức khỏe con người, giống nòi và có thể là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến bệnh tật không thể chữa khỏi. Vì vậy, cần

có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[3] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, không bị xử lý hành chính. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào. Bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ là “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

[4] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt biết chấp hành pháp luật, nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng của vụ án: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Viettel màu đen đã qua sử dụng bị cáo không dùng để liên lạc bán ma túy cho Th, nên trả lại cho bị cáo là phù hợp

Chiếc xe máy DEAHAN – BKS 35N8-6125 đã qua sử dụng là của ông Trịnh Văn T(bố bị cáo Th). Bị cáo lấy đi ông T không biết nên trả lại cho ông T là đúng qui định của pháp luật;

Cần tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo đã niêm phong trong phong bì do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành, mặt trước có ghi Trịnh Văn Th; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ novocain 3% chưa sử dụng.

Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng nhạt đã qua sử dụng. Tịch thu sung công số tiền 200.000đ(gồm 01 tờ tiền mệnh giá:100.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá:50.000đ; 01 tờ tiền mệnh giá:20.000đ và 03 tờ tiền mệnh giá:10.000đ). Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/4/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

[6] Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp án phí HSST theo qui định của pháp luật.

[7] Quá trình điều tra, truy tố: Điều tra viên và Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, trách nhiệm, quyền hạn theo qui định tại các Điều 37; Điều 42 của Bộ luật tố tụng hình sự

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015;

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Văn Th phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

*Xử phạt: Bị cáo Trịnh Văn Th 24(Hai mươi bốn)tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam(27/02/2018).

*Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy số heroine còn lại sau giám định bỏ trong một phong bì thư đã được niêm phong của Phòng khoa học kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa; 01 xi lanh loại 3ml/cc chưa qua sử dụng; 01 lọ novocain 3% chưa sử dụng.

Tịch thu phát mại sung công 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng nhạt đã qua sử dụng của bị cáo Th. Tịch thu sung công số tiền 200.000đ thu được do bị cáo Th bán ma túy mà có. Theo biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 27/4/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện N và Chi cục thi hành án dân sự huyện N.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật TTHS năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trịnh Văn Th phải nộp: 200.000đ(Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Bị cáo Th;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Công an huyện N;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Bùi Trung Thu